

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/HS-ST

Ngày 26 -6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Mai Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Đạo

Ông Đặng Minh Nhân

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thu Quỳnh –Thư ký Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2019, tại Toà án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2019, Quyết định hoãn phiên toà số 02/2019/QĐ-HPT ngày 07/6/2019 và thông báo mở lại phiên toà số 02/TB-TA ngày 11/6/2019 đối với bị cáo:

Hồ Đức Q –Tên gọi khác: Hồ Đức C; Sinh ngày 22/02/1970, tại Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện T, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn Đ, sinh năm 1933 và bà Trần Thị Th (đã chết). Hiện ông Đ trú tại xã L, huyện T, tỉnh Yên Bái; Có vợ: Trần Thị H, sinh năm 1974 (đã ly hôn); Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/12/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái – Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Anh Hà Văn C, sinh năm 1975. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện T, tỉnh Yên Bái

2. Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1977 – Có mặt.

Địa chỉ: Thôn 2, xã M, huyện T, tỉnh Yên Bái

- Người chứng kiến: Nguyễn Quang V – Vắng mặt.

Địa chỉ Thôn L, xã L, huyện T, tỉnh Yên Bái.

- Cán bộ điều tra: Ông Nông Văn H – Cán bộ điều tra – Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Điều tra viên: Ông Vũ Tiến D – Điều tra viên trung cấp – Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Kiểm sát viên: Ông Lộc Văn M – Kiểm sát viên – Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân là người nghiện ma túy và do mục đích vụ lợi nên bị cáo Hồ Đức Q thường xuyên đi mua ma túy về sử dụng bán lại cho những người nghiện khác để kiếm lời. Khoảng 18 giờ 30 ngày 01/12/2018 khi bị cáo đang ở nhà thì có Hà Văn C là người cùng xã và cùng là người nghiện ma túy, gọi điện thoại đến hỏi mua ma túy, bị cáo đồng ý. Một lúc sau Hà Văn C và Nguyễn Mạnh H cùng đến nhà bị cáo để mua ma túy, bị cáo dẫn cả hai vào phòng ngủ (chỗ cất giấu ma túy). Tại đây, C hỏi mua 02 gói ma túy, H hỏi mua 01 gói. Bị cáo đồng ý thì liền lúc đó C đưa 400.000đ, H đưa 200.000đ, bị cáo cầm tiền cất vào trong túi áo đang mặc và lấy 02 gói ma túy để trên đầu giường đưa cho C và 01 gói ma túy đưa cho H. Sau khi mua được ma túy C và H lấy xi lanh, nước cất đem theo từ trước ra để pha chế ma túy và sử dụng bằng hình thức tiêm chích tại phòng ngủ của bị cáo (C sử dụng 01 gói, H sử dụng một nửa gói) khi đang sử dụng thì bị tổ công tác Đội CSĐTTP về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện T, tỉnh Yên Bái phát hiện và bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật; Thu giữ 03 (ba) gói giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh (loại giấy vở học sinh), bên trong các gói đều chứa chất bột nén màu trắng (Q, C, H mỗi người tự giao nộp 01 gói và khai nhận đó là Heroine); Thu tại nền phòng ngủ nơi các đối tượng bị bắt: 01 (một) mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh (loại giấy vở học sinh), 02 (hai) xi lanh loại 5ml/cc đã qua sử dụng, 01 (một) ống Novocain đã qua sử dụng và thu giữ 600.000 đồng (*sáu trăm nghìn đồng*) của Hồ Đức Q tự giao nộp, 02 (hai) điện thoại di động (01 (một) điện thoại nhãn hiệu “itel” màu đen của Hồ Đức Q; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen của Hà Văn C).

Cùng ngày Cơ quan điều tra–Công an huyện T đã khám xét khẩn cấp người, đồ vật, chỗ ở của Hồ Đức Q tại địa điểm nêu trên. Kết quả khám xét phát hiện, thu giữ 3.140.000 đồng (*Ba triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng*) tiền có chữ ngân hàng nhà nước Việt Nam của bị cáo.

Ngoài hành vi bán ma túy ngày 01/12/2018 ở trên Hồ Đức Q còn tự khai nhận tại địa điểm trên, trước đó vào khoảng 18 giờ ngày 28/11/2018 bị cáo còn bán cho Hà Văn C 01 (một) gói ma túy loại Heroin với giá 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*). Cả hai ngày 28/11/2018 bán ma túy cho C và ngày 01/12/2018 tiếp tục bán ma túy cho C và H như đã nêu ở trên. Bị cáo đều đồng ý cho C và H sử dụng ma túy tại phòng ngủ của mình.

+Tại bản Kết luận giám định số 10/GĐMT, ngày 07/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận:

1. “Chất bột nén màu trắng thu giữ của Hồ Đức Q có khối lượng là: 0,07 gam (Không thấy không bảy gam); 0,07 gam chất bột nén màu trắng gửi đi giám định là ma túy, loại Heroine”.

2. “Chất bột nén màu trắng thu giữ của Hà Văn C có khối lượng là: 0,06 gam (Không thấy không sáu gam); 0,06 gam chất bột nén màu trắng gửi đi giám định là ma túy, loại Heroine”.

3. “Chất bột nén màu trắng thu giữ của Nguyễn Mạnh H có khối lượng là: 0,02 gam (Không thấy không hai gam); 0,02 gam chất bột nén màu trắng gửi đi giám định là ma túy, loại Heroine”.

(Không hoàn lại đối tượng giám định).

+Tại bản Kết luận giám định số 11/KLGD, ngày 06/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận:

“Toàn bộ số tiền 3.740.000 đồng (Ba triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng) gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKSTY ngày 26/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái truy tố Hồ Đức Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 và tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hồ Đức Q đã quanh co chối tội, không công nhận các bản khai tại cơ quan điều tra. Tuy nhiên, bị cáo công nhận việc bắt quả tang và lập biên bản bắt quả tang, niêm phong vật chứng là đúng trình tự tố tụng, bị cáo công nhận lời khai của bị cáo được ghi tại cơ quan cảnh sát điều tra vào hồi 22 giờ 30 phút ngày 01/12/2018 là bản khai ngay sau khi bị cáo bị bắt là bản khai đúng sự thật với nội dung sự việc đã xảy ra. Bị cáo thừa nhận ngày 28/11/2018 bị cáo có cho Hà Văn C nửa gói heroine để C sử dụng và C có để lại cho bị cáo đăng ký xe mô tô nhưng bị cáo không nhận. Bị cáo không thừa nhận hành vi bán ma túy cho C và H ngày 01/12/2018, nhưng bị cáo thừa nhận C và H có hỏi mua, C hỏi mua 02 tép 400.000 đồng, H 01 tép 200.000đồng, C, H đã để tiền ở cửa sổ bị cáo chưa cầm và không đồng ý bán. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo xác định trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo không bị ép cung hay nhục hình và không có khiếu nại về hành vi tố tụng hay quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng.

Người làm chứng Hà Văn C trình bày đã mua của Hồ Đức Q 01 tép heroine và sử dụng tại nhà của bị cáo ngày 28/11/2018 với giá 200.000đ, đến ngày 01/12/2018 C mua của bị cáo Q 02 tép heroin với giá 400.000đ và H mua của Q 01 tép với giá 200.000đ. Tôi và H cùng lấy xi lanh và nước cất mang theo sử dụng luôn tại phòng ngủ của Hồ Đức Q lúc đó Hồ Đức Q cũng có mặt trong phòng, khi tôi vừa tiêm chích xong, còn H đang chích gần hết xi lanh thuốc thì bị Công an bắt giữ.

Người làm chứng Nguyễn Mạnh H trình bày ngày 01/12/2018 H cùng C đi vào nhà Hồ Đức Q hỏi mua ma túy sau khi C đứng ra giao dịch thì Hồ Đức Q có đưa cho C 02 tép ma túy, C đưa cho Q 400.000đồng, còn tôi đưa cho Q 200.000đ, Q đưa cho tôi 01 tép ma túy. Sau đó, tôi và C có rút xi lanh và nước cất mang theo và sử dụng luôn tại nhà Q khi tôi chích gần hết thuốc trên xi lanh thì bị bắt nên bơm kim tiêm của tôi đã bị gãy.

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Quang V vắng mặt tại phiên toà, nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra tại BL 167, 168 ông V trình bày: Quá trình cơ quan điều tra bắt quả tang, lập biên bản phạm tội quả tang, ghi lời khai của của bị cáo và những người liên quan, niêm phong vật chứng và khám nhà của Hồ Đức Q tôi là người chứng kiến từ đầu đến cuối, tôi thấy quá trình làm việc của cơ quan điều tra là đúng trình tự và đúng diễn biến sự việc xảy ra, không có sự ép buộc đối với những người có liên quan.

Cán bộ điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên trình bày trong quá trình điều tra, truy tố đã làm đúng thủ tục tố tụng hình sự không có sự ép cung đối với bị cáo và trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có khiếu nại về quyết định tố tụng cũng như hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hồ Đức Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Hồ Đức Q từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù về tội “mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Hồ Đức Q từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) 06 (sáu) tháng tù về tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy” .

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội, thời gian tính từ ngày 01/12/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Trả lại cho bị cáo Hồ Đức Q 3.140.000 đồng.
 - Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01(một) điện thoại nhãn hiệu Intel và 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*) của Hồ Đức Q.
 - Truy thu nộp ngân sách Nhà nước 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) đối với bị cáo Hồ Đức Q.
 - Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) ống Novocain, 02 (hai) xi lanh loại 5ml/cc đều đã qua sử dụng và 04 (bốn) mảnh giấy trắng, loại giấy kẻ học sinh có dòng kẻ màu xanh
- Về án phí và quyền kháng cáo: Theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhưng tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã không thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên, tại các bản khai của bị cáo tại cơ quan điều tra đều khai bán cho C 02 lần và H 01 lần và đều cho các đối tượng nêu trên sử dụng ngay tại nhà mình. Bị cáo công nhận trong quá trình khám xét và lập các biên bản cơ quan điều tra đã làm đúng trình tự thủ tục bị cáo không có ý kiến gì, cũng ngay sau khi bị bắt bị cáo đã thừa nhận hành vi bán cho C và H, đồng thời để cho C, H sử dụng tại nhà mình (BL73) và đã tự khai hành vi có bán cho C 01 tép Heroine vào ngày 28/11/2018 và cho C sử dụng tại nhà. Hơn nữa, trong phần tranh luận cũng như lời nói sau cùng bị cáo xác định việc Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh là đúng nhưng mức hình phạt còn hơi nặng so với lượng ma túy thu giữ. Tuy bị cáo quanh co chối tội không thừa nhận sự thật nhưng lời khai của người làm chứng, người chứng kiến phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa đã đủ cơ sở kết luận: Do bản thân nghiện ma túy nên Hồ Đức Q đã mua Heroine của những người không quen biết tại phường H, thành phố Y và khu vực ngã ba B thuộc xã C, huyện V sau đó về chia nhỏ ra mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lại cho người khác để kiếm lời. Trong các ngày 28/11/2018 và ngày 01/12/2018 tại nhà riêng thuộc thôn L, xã L, huyện T, tỉnh Yên Bái Hồ Đức Q đã có hành vi nhiều lần (02 lần) bán trái phép chất ma túy cho Hà Văn C, 01 lần bán cho Nguyễn Mạnh H và cho Hà Văn C, Nguyễn Mạnh H sử dụng trái phép chất ma túy trong nhà mình (trong đó C 02 lần sử dụng, H 01 lần sử dụng).

Hành vi cất giấu Heroine là một chất ma túy và mang ra trao đổi cho Hà Văn C và Nguyễn Mạnh H là hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi này đã hoàn thành thì tiếp đó bị cáo đã thực hiện hành vi tuy không cho C và H thuê hay mượn nhà ở, nhưng lại để mặc cho C và H sử dụng nhà mình để sử dụng trái phép chất ma túy, đây là hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Bản thân

bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức nhất định bị cáo biết hành vi mua bán trái phép chất ma túy và hành vi cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà mình là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 và điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng cho sức khỏe con người và là cầu nối của đại dịch HIV. Đồng thời, là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Nên phải xử lý bị cáo bằng luật hình để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, chưa có tiền án, tiền sự nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xong tại phiên tòa hôm nay bị cáo tỏ thái độ khai báo không thành khẩn, không biết ăn năn hối cải nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với cả hai tội. Tuy nhiên, bị cáo tự giác khai ra hành vi của mình ngày 28/11/2018 mà cơ quan điều tra chưa biết nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và bố đẽ của bị cáo là người có công với cách mạng được tặng huân chương kháng chiến hạng nhất đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho cả hai tội để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Từ những nhận định trên, trên cơ sở xem xét toàn diện tính chất, mức độ, hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hồ Đức Q Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[6] Về nguồn gốc số ma túy: Hồ Đức Q khai nhận số ma túy mua ngày 28/11/2018 là mua của một người đàn ông tên “Tĩnh” tại phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái và số ma túy bị cáo mua ngày 30/11/2018, bán cho C, H ngày 01/12/2018 của một người đàn ông tên “D” ở khu vực ngã ba B thuộc xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định

được nhân thân, lai lịch cụ thể nên không đủ căn cứ để xử lý trong vụ án. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ nếu đủ căn cứ xử lý bằng vụ án khác là phù hợp.

[7] Các đối tượng khác:

- Đối với Hà Văn C- trú tại thôn L, xã L, huyện T, tỉnh Yên Bái và Nguyễn Mạnh H- trú tại thôn 2, xã M, huyện T, tỉnh Yên Bái là những người nghiện chất ma túy, trong các ngày 28/11/2018 (C) và ngày 01/12/2018 (H, C) có hành vi mua ma túy của Hồ Đức Q và sử dụng tại nhà của Hồ Đức Q chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên Cơ quan điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hà Văn C và Nguyễn Mạnh H là phù hợp.

[8] Về vật chứng và các tài sản khác.

- Đối với số ma túy là Heroine cơ quan điều tra thu giữ khi bắt quả tang đã gửi giám định. Cơ quan giám định đã lấy mẫu giám định và không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không xem xét..

- Đối với 01 (một) Nokia màu đen thu giữ của Hà Văn C xét thấy không liên quan đến tội phạm cơ quan điều tra đã trả lại cho Hà Văn C là phù hợp

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Intel bị cáo đã dùng vào việc giao dịch bán ma túy cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 600.000 đồng cơ quan điều tra thu giữ khi bắt quả tang của Hồ Đức Q dùng vào việc giao dịch mua bán ma túy cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 200.000 đồng mà Hồ Đức Q bán ma túy cho Hà Văn C ngày 28/11/2018 đây là khoản tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội cần truy thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 3.140.000 đồng thu giữ khi khám nhà của Hồ Đức Q. Xét thấy, số tiền này không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 (một) ống Novocain, 02 (hai) xi lanh loại 5ml/cc đều đã qua sử dụng và 04 (bốn) mảnh giấy trắng, loại giấy kẻ học sinh có dòng kẻ màu xanh là vật chứng liên quan đến việc phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Đức Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào điểm b, d khoản 2 Điều 256, điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo 07 (bảy) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt cả hai tội buộc bị cáo Hồ Đức Q phải chấp hành hình phạt chung là 14 (mười bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 01/12/2018.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo Hồ Đức Q 3.140.000 đồng (*Ba triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng*).

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Intel và 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*) của Hồ Đức Q.

- Truy thu nộp ngân sách Nhà nước 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) của Hồ Đức Q.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) ống Novocain, 02 (hai) xi lanh loại 5ml/cc đều đã qua sử dụng và 04 (bốn) mảnh giấy trắng, loại giấy kẻ học sinh có dòng kẻ màu xanh

(*Đặc điểm chi tiết toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Yên Bái*).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Hồ Đức Q phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- THA hình sự (2);
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

